

PHỤ LỤC
TRẢ LỜI, HƯỚNG DẪN CÁC KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT CỦA ĐỊA PHƯƠNG KHI THỰC HIỆN
MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP TẠI TỈNH LÂM ĐỒNG
(kèm theo Công văn số 1305 /CT-NTD ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia)

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
I	LĨNH VỰC HÓA CHẤT			
1	Thực hiện nội dung tại Quyết định số 2129/QĐ-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định 630/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 09/CT-BCT ngày 17/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về tăng cường công tác PCCC & CNCH trong ngành Công Thương và Quyết định số 899/QĐ-BCT ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 01/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy trong tình hình mới. Theo đó, Sở Công Thương được giao chủ động tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc rà soát, lập kế hoạch di dời kho chứa, công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi tập trung đông người đảm bảo khoảng cách an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy theo yêu cầu tại Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm	Như vậy các đơn vị xin cấp phép sản xuất, kinh doanh hóa chất có nguy cơ cháy nổ (ví dụ Oxy công nghiệp) mà ở khu dân cư, nơi tập trung đông người có các giấy tờ (PCCC, Môi trường) và điều kiện đảm bảo theo quy định của ngành Công Thương thì việc cấp phép giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất này có phù hợp hay không? Kiến nghị Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể.	Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp được quy định tại Điều 9 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP và Nghị định số 82/2022/NĐ-CP). Đề nghị Sở Công Thương nghiên cứu, thực hiện theo đúng các quy định nêu trên.	Cục Hóa chất

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.			
2	Thực hiện Nghị định 146/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ, Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh cấp 20 loại Giấy Chứng nhận đủ điều kiện trong lĩnh vực hóa chất Bảng. Quá trình thẩm định cần chuyên môn sâu trong lĩnh vực hóa chất, do đó, công chức quản lý hóa chất cấp Sở cần được tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về chuyên môn hóa chất Bảng để tiếp cận và thực hiện nhiệm vụ. Trong quá trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện, nhận thấy có trường hợp xây dựng kho chứa hóa chất nguy hiểm trong khu dân cư tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, tuy nhiên chưa có căn cứ pháp luật về khoảng cách an toàn để khẳng định.	Kiến nghị Bộ Công Thương tăng cường tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về chuyên môn hóa chất/Có quy định khoảng cách an toàn từ kho chứa hóa chất nguy hiểm đến khu dân cư để làm căn cứ cho quá trình thẩm định cấp phép/Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia về thông tin khoảng cách an toàn tồn trữ hóa chất/ Quy định về phạm vi tác động (khoảng cách cụ thể) trong tài liệu Kế hoạch /Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ sở làm căn cứ để cơ quan thẩm định xác định tính an toàn của địa điểm kho chứa đến các công trình lân cận.	1. Tăng cường tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về chuyên môn hóa chất: Cục Hóa chất đã xây dựng nội dung báo cáo chuyên đề liên quan đến phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực hóa chất và báo cáo tại Hội nghị tập huấn của Bộ Công Thương vào ngày 27/6/2025 cũng như phối hợp với Cục Thương mại điện tử và kinh tế số cung cấp học liệu điện tử hướng dẫn cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương trong việc xử lý các thủ tục hành chính đã phân cấp để biên tập đưa lên “Nền tảng Bình dân học vụ số”. Theo kế hoạch ban hành tại Quyết định số 2200/QĐ-BCT ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Cục Hóa chất sẽ	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
			tổ chức buổi tập huấn chuyên sâu các nội dung của 02 Nghị định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong lĩnh vực hóa chất dự kiến vào ngày 27/8/2025. 2. Quy định khoảng cách an toàn từ kho chứa hóa chất nguy hiểm đến khu dân cư để làm căn cứ cho quá trình thẩm định cấp phép/Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia về thông tin khoảng cách an toàn tồn trữ hóa chất/ Quy định về phạm vi tác động: Quy định về khoảng cách an toàn đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm đã được quy định tại Điều 22 Luật Hóa chất số 06/2007/QH12. Tuy nhiên, cho tới hiện tại, các quy định về khoảng cách an toàn đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm chưa được cụ thể hóa thành các quy chuẩn hướng dẫn chi tiết. Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14/6/2025 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026) đã có quy định về khoảng cách an toàn đối với các	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
			cơ sở sản xuất, tồn trữ hóa chất nguy hiểm sẽ được hướng dẫn chi tiết thông qua các Quy chuẩn quốc gia. Trong giai đoạn tiếp theo, các Bộ quản lý ngành sẽ tiếp tục nghiên cứu đề xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật về khoảng cách an toàn đối với sản xuất, tồn trữ hóa chất nguy hiểm thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý. Do đó, hiện tại chưa có quy định cụ thể đối với khoảng cách an toàn. Bên cạnh đó, Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 cũng đã đề cập tới trách nhiệm của UBND cấp tỉnh trong việc xây dựng lộ trình áp dụng quy định về khoảng cách an toàn đối với các cơ sở hiện hữu không đáp ứng yêu cầu này trước ngày Quy chuẩn kỹ thuật về khoảng cách an toàn có hiệu lực.	
II	LĨNH VỰC KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP			
1	Lĩnh vực an toàn điện và công trình điện			

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
1.1	UBND cấp xã có Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện (<i>điểm b khoản 5 Điều 7 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP</i>) Tuy nhiên, về phân cấp, phân quyền, tại Nghị định 139/2025/NĐ-CP: tại Khoản 1 điều 4 Nghị định số 139/2025/NĐ-CP uỷ quyền cho UBND xã thực hiện thẩm định, phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống thiên tai theo điểm b, khoản 5 Điều 7 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên tại khoản 2 phụ lục 1 Nghị định số 139/2025/NĐ-CP thì quy định đối với 2 xã trở lên thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh.	Đề nghị xem xét điều chỉnh lại quy định cho phù hợp.	a. Trên địa bàn 01 xã Ngày 12/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 139/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, theo đó, khoản 1 Điều 4 quy định “Thẩm quyền, thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện quy định tại điểm b khoản 5 Điều 7 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện” và khoản 2 Điều 4 quy định “Trình tự, thủ tục thực hiện thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình hạ du đập, thủy điện được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này”. Như vậy, thẩm quyền phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du thủy điện trên địa bàn 01 xã sẽ do Ủy ban nhân dân cấp xã thực	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
			hiện. b. Trên địa bàn 02 xã Căn cứ quy định tại điểm c khoản 5 Điều 7 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP có quy định, UBND cấp tỉnh phê duyệt phương án đối với đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh, trừ quy định tại địa bàn 01 xã. Như vậy, thẩm quyền phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du thủy điện trên địa bàn 02 xã trở lên sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện.	
1.2	Phân cấp ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện theo quy định tại khoản 6 Điều 51 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP và khoản 1 Điều 8 Nghị định số 139/2025/NĐ-CP. Tuy nhiên hiện nay Bộ Công Thương chưa ban hành bộ thủ tục hành chính, do đó không có cơ sở để Sở Công Thương tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Bộ thủ tục hành chính về các lĩnh vực nêu trên.	Đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân cấp ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy nằm trên địa bàn của 1 xã như thế nào để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.	Theo quy định tại khoản 6 Điều 51 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP, khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp xử lý TTHC thì UBND xã mới thực hiện trách nhiệm của UBND tỉnh. Do đó, đây không phải là TTHC mới, Bộ Công Thương không công bố. Đây là trường hợp phân cấp cá biệt của từng địa phương trên cơ sở Luật tổ chức chính quyền địa phương.	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
1.3	Tại Điều 34 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP, quy định thành phần hồ sơ thủ tục hành chính có Văn bản góp ý của cơ quan đơn vị liên quan. Tuy nhiên trong quá trình thẩm định cơ quan thẩm định lại phải lấy ý kiến thêm 1 lần nữa sẽ làm mất thời gian của các đơn vị góp ý.	Đề nghị xem xét cắt giảm thủ tục việc lấy ý kiến 02 lần là không cần thiết	Nội dung này không liên quan tới tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Tuy nhiên về nội dung này, Bộ Công Thương có ý kiến như sau: lấy ý kiến về QTVH hồ chứa giữ chủ đập lập quy trình lấy ý kiến và cơ quan thẩm định lấy ý kiến là 2 nhiệm vụ khác nhau thể hiện trách nhiệm và quyền được lấy ý kiến của 2 chủ thể. Trên cơ sở hồ sơ của chủ đập trình thẩm định phê duyệt, cơ quan thẩm định lấy ý kiến sao cho đủ điều kiện để xem xét trình phê duyệt.	
1.4	Tại khoản 8 Điều 69 Luật điện lực số 61/2024/QH15 và điểm b khoản 5 Điều 51 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP quy định, trách nhiệm của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Xây dựng và ban hành quy định về quản lý an toàn trong sử dụng điện.	Đề nghị Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định thực hiện đồng bộ cả nước; trường hợp Bộ không ban hành Thông tư, có văn bản hướng dẫn địa phương xây dựng (Văn bản thông thường hay Văn bản Quy phạm pháp luật)	Nội dung này Chính phủ, Quốc hội giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố thực hiện dựa trên đặc thù của từng địa phương. Bộ Công Thương sẽ thực hiện trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn trong sử dụng điện. Dự kiến ban hành trong năm 2025.	
1.5	Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 215 Luật đất đai quy định: “d) Nhà nước giao, cho thuê đất trong phạm vi bảo vệ và phạm vi phụ cận đập, hồ chứa nước thuộc công trình	Đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn đối với quy định các mục đích (các hoạt động) trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa	Đối với công tác đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước, theo quy định của Luật điện lực 2024 và Nghị định số 62/2025/NĐ-	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	<i>thủy điện, thủy lợi cho tổ chức, cá nhân để quản lý, kết hợp sử dụng, khai thác đất có mặt nước kết hợp với các mục đích sử dụng đất khác theo quy định của pháp luật có liên quan và phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định”</i>	thủy điện phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép.	CP các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện không có nội dung cấp giấy phép theo 02 văn bản pháp luật nêu trên. Theo thẩm quyền, Bộ Công Thương đã công bố bãi bỏ các TTHC cấp phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập hồ chứa thủy điện (Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/3/2025). Các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện yêu cầu thực hiện theo đúng khoản 5, khoản 6, khoản 8 Điều 78 Luật Điện lực năm 2025 và Điều 49 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP.	
2	Lĩnh vực dầu khí			
2.1	Trước đây, thực hiện theo Thông tư 40/2018/TT-BCT ngày 30/10/2018 của Bộ Công Thương Quy định về xây dựng và nội dung các tài liệu quản lý an toàn trong hoạt động dầu khí, thì Sở Công Thương được giao thẩm quyền cấp các công trình theo quy mô được quy định tại Phụ lục I theo Thông tư, còn các quy mô lớn hơn thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương. Theo Thông tư 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương Sửa đổi,	Như vậy, theo tính chất đặc thù của dự án thì thẩm quyền chấp thuận tài liệu quản lý an toàn của Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 thuộc thẩm quyền của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp hay UBND tỉnh? Kiến nghị Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể	Về thẩm quyền thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại Điều 16 nghị định 175/2024NĐ-CP và Điều 11 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP. Cấp công trình quy định tại Phụ lục 1 Thông tư số 06/2021/BXD, theo đó Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 là công trình cấp 1 do đó các tài liệu quản lý an toàn thuộc thẩm	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, thì theo Khoản 2 thì Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn đối với các công trình dầu khí có quy mô theo quy định pháp luật xây dựng về thẩm quyền thẩm định của Bộ Công Thương đối với báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng. Theo khoản 3 thì UBND tỉnh thẩm định Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn đối với các công trình dầu khí trên địa bàn trừ các công trình có quy mô ngoài Khoản 2. Qua trao đổi, hướng dẫn các đơn vị, thì hiện nay địa bàn tỉnh có Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 đang tiến hành xây dựng tài liệu quản lý an toàn theo quy định. Hầu như các giấy phép trước đây của dự án đều thuộc thẩm quyền của Bộ. Bên cạnh đó, Dự án khi xây dựng, thì được Thủ tướng giao cho cơ chế đặc thù, cho EVN tự thẩm định phê duyệt Báo cáo khả thi.		quyền chấp thuận của địa phương.	
2.2	Theo Thông tư 40/2018/TT-BCT ngày 30/10/2018 trước đây thì Thủ tục chấp thuận tài liệu quản lý an toàn không phải thủ tục hành chính. Tuy nhiên theo Quyết định 1781/QĐ-	Do đó, để tối ưu thời gian thực hiện thủ tục trong khi chờ các bước ban hành quy trình và ủy quyền, Sở Công Thương có thể triển khai thực hiện trước các	Việc thực hiện thẩm định, chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn thuộc thẩm quyền của địa phương, để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp địa phương có thể	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương thì Thủ tục chấp thuận tài liệu quản lý an toàn trở thành thủ tục hành chính có thời hạn (hiện nay chưa ban hành quy trình nội bộ thực hiện thủ tục này nên khi hồ sơ đến sẽ chưa chuyển thực hiện các bước xử lý hồ sơ theo quy định). Hiện nay Sở Công Thương đang tổng hợp các thủ tục trình UBND tỉnh ủy quyền Sở Công Thương thực hiện. Dự kiến thời gian ban hành và thực hiện tương đối dài. Hiện nay theo ghi nhận đã có đơn vị triển khai nộp hồ sơ trực tuyến và có thời gian hạn trả hồ sơ. Như vậy, việc chưa ban hành quy trình nội bộ và thời gian trình UBND tỉnh ủy quyền thực hiện dài có khả năng gây trễ thời gian xử lý hồ sơ (thực hiện các bước quy định).	bước khi xử lý hồ sơ hay không (thành lập hội đồng, tiến hành thẩm định thực tế hồ sơ)? Kiến nghị Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể	chủ động thực hiện.	
3	Lĩnh vực kinh doanh khí			
3.1	Hiện nay theo Thông tư 53/2018/TT-BCT ngày 25/12/2018 thì tại khoản 1 Điều 5 có quy định các đối tượng thuộc đối tượng huấn luyện kỹ thuật an toàn đối với hoạt động kinh doanh khí phải huấn luyện định kỳ hằng năm. Theo đó, việc thực hiện nội dung này đối với các cửa hàng bán lẻ LPG (chiếm phần lớn các đơn vị hoạt động kinh doanh khí) gặp nhiều khó khăn	Kiến nghị Bộ Công Thương xem xét điều chỉnh thời gian huấn luyện phù hợp để tạo điều kiện cho các đơn vị kinh doanh khí trong quá trình hoạt động.	Bộ Công Thương đang xây dựng Nghị định thay thế Nghị định 87/2018/NĐ-CP: Đã đề xuất huấn luyện kỹ thuật an toàn đối với hoạt động kinh doanh khí định kỳ 02 năm/lần.	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	vì phải tìm các đơn vị huấn luyện phù hợp để tham gia huấn luyện theo quy định. Trong khi đó, các đơn vị này kinh doanh quy mô nhỏ lẻ nên việc đình kỳ thực hiện nội dung này rất tốn kém chi phí và thời gian. Ngoài ra, các đơn vị này còn duy trì tập huấn PCCC theo yêu cầu (5 năm), các nội dung tập huấn này cũng tương đồng với huấn luyện kỹ thuật an toàn đối với hoạt động kinh doanh khí (liên quan đến cháy nổ).			
4	Lĩnh vực Vật liệu nổ			
4.1	Theo khoản 01 Điều 17, ND 181: Thì cơ quan cấp giấy phép, giấy chứng nhận về VLNCN là cơ quan có thẩm quyền thu hồi Giấy phép, giấy chứng nhận đó. Nhưng hiện nay, việc cấp Giấy phép, giấy chứng nhận do UBND tỉnh thực hiện; nhưng nội dung về thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận lại không có trong QĐ công bố danh mục TTHC của Bộ (QĐ1752 và QĐ1781).	Như vậy, quy trình này thực hiện như thế nào? Đề nghị BCT xem xét bổ sung Thủ tục thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận liên quan VLNCN.	Bộ Công Thương ghi nhận kiến nghị của Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng để đề xuất, kiến nghị Vụ Pháp chế để trình Lãnh đạo Bộ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1752/QĐ-BCT	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
5	Về công tác thẩm định thiết kế về PCCC trong quá trình thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở			
5.1	Hiện nay, theo quy định tại Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của	Đề nghị Bộ Công Thương tổ chức tập huấn nghiệp vụ về	Hiện nay, quy định về thẩm định thiết kế, kiểm tra công tác	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có quy định về công tác thẩm định PCCC đối với công trình thuộc Danh mục tại Phụ lục III phải được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy. Việc thực hiện thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy trong báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và thời gian trả kết quả thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy được tích hợp, lồng ghép với quá trình thực hiện thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và trả kết quả thẩm định theo quy định của pháp luật về xây dựng.	phòng cháy chữa cháy cho cán bộ, công chức thuộc Sở Công Thương để tổ chức thẩm định công tác PCCC trong quá trình thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (<i>nội dung này đã được một số địa phương kiến nghị trong buổi Hội nghị quán triệt, tập huấn về công tác PCCC thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương ngày 25/7/2025</i>)	<i>nghiệm thu về PCCC được quy định tại Nghị định số 105/2025/NĐ-CP do Bộ Công an chủ trì xây dựng, trình TTCP ban hành. Đề nghị Sở Công Thương tăng cường phối hợp với cơ quan cảnh sát phòng cháy, chữa cháy địa phương để triển khai thực hiện.</i>	trường công nghiệp
III	LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP (An toàn thực phẩm)			
3.1	Tại Quyết định số 739/QĐ-BCT ngày 29/3/2024: Công bố sửa đổi, bổ sung 06 thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực ATTP bao gồm: 02 thủ tục thuộc thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP của Sở Công thương/Sở An toàn thực phẩm/Ban Quản lý an toàn thực phẩm thực hiện (Thủ tục 2.000591; 2.000535) và 04 thủ tục hành chính thuộc	Đề nghị Bộ Công Thương xem xét, rà soát và Công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung đối với mã thủ tục hành chính 2.000591 và 2.000535 để làm cơ sở triển khai thực hiện ở cấp tỉnh. Đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể hướng xử lý	<i>Trong quá trình thực hiện phân cấp thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Cục Công nghiệp đã có văn bản gửi Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế về đề nghị sửa đổi Quyết định số 739/QĐ-BCT và các văn bản có liên quan. Theo chức năng,</i>	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	thẩm quyền cấp giấy chứng nhận ATTP của Bộ Công Thương thực hiện (Thủ tục 2.001293, 2.001278, 2.000117, 2.000115). Tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương đã công bố sửa đổi, bổ sung đối với 04 thủ tục 2.001293, 2.001278, 2.000117, 2.000115 do thay đổi thẩm quyền cấp GCN từ Bộ Công Thương thành UBND tỉnh (Theo khoản 1 Điều 16 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 Thông tư số 43/2018/TT-BCT). Tuy nhiên, đối với 02 thủ tục hành chính 2.000591, 2.000535 cũng đã thay đổi thẩm quyền cấp từ Sở Công Thương/ Sở An toàn thực phẩm/ Ban Quản lý an toàn thực phẩm sang UBND tỉnh (Theo khoản 2 Điều 16 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 Thông tư số 43/2018/TT-BCT) nhưng chưa được Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung. Do đó, Sở Công Thương không có căn cứ để tham mưu UBND tỉnh công bố sửa đổi, bổ sung đối với 02 thủ tục hành chính 2.000591, 2.000535 để làm cơ sở triển khai thực hiện. Hiện nay, hồ sơ theo thủ tục này vẫn có doanh nghiệp nộp vào và quy trình thủ tục điện tử (tại Cổng dịch vụ công quốc gia)	đối với các hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP mà các doanh nghiệp đã nộp trên cổng dịch vụ công quốc gia và Sở Công Thương đang thụ lý gần đến hạn trả kết quả (đến ngày 01/8/2025 đang tồn 05 hồ sơ).	nhiệm vụ, đề nghị Văn phòng Bộ chủ trì phối hợp với Vụ Pháp chế, các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ rà soát, báo cáo, đề xuất sửa đổi Quyết định này và các văn bản có liên quan để phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng thực hiện giải quyết TTHC theo thẩm quyền đã được quy định tại Thông tư 38/2025/TT-BCT.	

STT	KHÓ KHĂN	KIỆN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	vẫn chạy theo quy trình thẩm quyền cấp giấy chứng nhận của Lãnh đạo Sở Công Thương.			
3.2	Tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Bộ Công Thương ban hành thủ tục hành chính: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (Mã số thủ tục: 2.000117). Tại quy trình này, Bộ Công Thương quy định thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp (mục 19.4) là chưa phù hợp với quy định tại mục 19.1 quy trình thực hiện (tổng cộng 20 ngày làm việc) và quy định tại Điều 13 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (bổ sung Điều 24b Nghị định số 77/2016/NĐ-CP). Và thực tế với 05 ngày làm việc sẽ	Đề nghị Bộ Công Thương điều chỉnh công bố thời gian giải quyết thủ tục hành chính Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (Mã số thủ tục: 2.000117) 20 ngày làm việc theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (bổ sung Điều 24b Nghị định số 77/2016/NĐ-CP).	Nội dung quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT hoàn toàn trùng khớp với quy định tại Điều 13 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP. Đề nghị Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng nghiên cứu, triển khai thực hiện.	Cục Công nghiệp

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	không đủ thời gian để thực hiện thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do phải thực hiện bước thẩm định thực tế tại cơ sở và thực hiện thủ tục hành chính liên thông cấp tỉnh.			
3.3	Tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Bộ Công Thương ban hành thủ tục hành chính: Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (Mã số thủ tục: 2.000115). Tại mục 12.4. Thời hạn giải quyết, Bộ quy định 02 thời hạn khác nhau đối với một trường hợp cấp lại, cụ thể: - Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ hợp lệ. - Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất hoặc bị hỏng: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ.	Đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể Sở Công Thương thực hiện theo thời hạn nào để giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm trong trường hợp cấp lại do bị mất hoặc bị hỏng.	Tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT đang bị nhầm lẫn nội dung: “- Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ hợp lệ.” Trong các công văn Cục Công nghiệp gửi Vụ Pháp chế, Văn Phòng Cục về TTHC này không có nội dung trên. Theo chức năng, nhiệm vụ, đề nghị Văn phòng Bộ chủ trì phối hợp với Vụ Pháp chế, các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ rà soát, báo cáo, đề xuất sửa đổi Quyết định này và các văn bản có liên quan để phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
3.4	Việc cơ sở tự xác nhận kiến thức ATTP không hiệu quả, hầu hết các hộ kinh doanh chỉ lấy mẫu xác nhận kiến thức ATTP để ghi tên và ký, đối phó với cơ quan chức năng, ngoài ra không đọc hay có kiến thức về 100 câu hỏi theo quyết định 1390 /QĐ-BCT về hỏi kiểm tra tập huấn kiến thức ATTP.	Đề nghị cần có giải pháp khác cho hiệu quả hơn.	Điều 2 Quyết định 1390/QĐ-BCT quy định: “Điều 2. Tổ chức, cá nhân có thẩm quyền (được giao thực hiện việc kiểm tra, xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm) có trách nhiệm chọn ngẫu nhiên 30 câu hỏi (gồm 20 câu thuộc kiến thức chung và 10 câu thuộc kiến thức chuyên ngành) trong bộ câu hỏi để kiểm tra và đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm cho phù hợp với từng đối tượng áp dụng. Thời gian kiểm tra để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm là 45 phút.” Cục Công nghiệp ghi nhận ý kiến của Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng. Để tránh tình trạng đối phó, đề nghị các đơn vị chức năng của tỉnh Lâm Đồng tăng cường kiểm tra, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân để nâng cao ý thức, kiến thức về an toàn thực phẩm.	
IV	LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC			

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
4.1	- Quy định về định giá cụ thể dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hoá, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hoá lỏng cho sản xuất điện (<i>khoản 3 Điều 79 Luật Điện lực</i>); - Quy định về định giá cụ thể dịch vụ tồn trữ, tái hoá, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hoá lỏng cho sản xuất điện (<i>khoản 2 Điều 15 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP</i>) <i>Căn cứ:</i> Khoản 1, Điều 41 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP	Đây là nhiệm vụ mới, đòi hỏi cán bộ thực hiện có chuyên môn, kinh nghiệm; kính đề nghị Bộ Công Thương hỗ trợ địa phương cán bộ có chuyên môn; tổ chức hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ cấp Sở thực hiện đúng quy định pháp luật.	- Trình tự, thủ tục thực hiện về định giá cụ thể dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hoá, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hoá lỏng cho sản xuất điện thực hiện theo quy định tại Mục 2 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7/2024 của Chính phủ và Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan. - Sau khi Luật Giá có hiệu lực, Bộ Công Thương đã tiếp nhận một hồ sơ của trình định giá vận chuyển khí bằng đường ống cho sản xuất điện của PVGas. Tuy nhiên, qua rà soát hồ sơ, Bộ Công Thương thấy rằng hồ sơ chưa phù hợp với quy định tại Nghị định số 85/2024/NĐ-CP và đã yêu cầu PVGas hoàn thiện theo quy định. Tuy nhiên, đây là vấn đề tương đối phức tạp nên PVGas chưa hoàn thành hồ sơ trình Bộ Công Thương. - Đến thời điểm hiện tại, Bộ	Vụ Dầu khí và Than

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
			Công Thương chưa thực hiện định giá cụ thể dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hoá, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hoá lỏng cho sản xuất điện cho Dự án nào. - Nghị định số 85/2024/NĐ-CP và Thông tư số 45/2024/TT-BTC do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo. Do đó, đề nghị địa phương tham khảo thêm ý kiến của Bộ Tài chính trong trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc. - Bộ Công Thương sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm về vấn đề này cho cơ quan chức năng của địa phương trong quá trình thực hiện.	
4.2	- Cấp giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực phân phối điện có phạm vi hoạt động trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên hoặc có quy mô cấp điện áp từ 110 kV trở lên (<i>điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP</i>); - Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện, bán lẻ điện có phạm vi hoạt động trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên hoặc có quy mô cấp điện áp từ	Đối với trường hợp nằm trên địa bàn 02 tỉnh chưa có quy định tỉnh nào thẩm định cấp phép. Đề nghị Bộ hướng dẫn và quy định cụ thể để áp dụng.	Theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 43 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại và tại điểm g khoản 2 Điều 11 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, việc cấp giấy phép hoạt động	Cục Điện lực

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	22 kV trở lên; Cấp giấy phép hoạt động phạm vi thị trường bán buôn điện, bán lẻ điện cạnh tranh thuộc địa bàn từ 02 tỉnh trở lên (<i>điểm d và điểm e khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP</i>)) <i>Căn cứ:</i> Khoản 1 , Điều 43 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP		điện lực lĩnh vực phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện phạm vi hoạt động trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên chưa thể hiện rõ về giao thẩm quyền thực hiện. Đối với vấn đề này, Bộ Công Thương sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan, báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành, hướng dẫn về thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện phạm vi hoạt động trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên (kế hoạch thực hiện trong năm 2025).	
4.3	- Thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án có công trình cấp đặc biệt, quy định tại điểm a khoản 3 Điều 16, điểm b khoản 4 Điều 16 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ do cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện đối với dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh; Thẩm quyền thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình của dự án có công trình cấp đặc biệt,	Đây là nhiệm vụ mới, thực hiện đối với các công trình phức tạp gồm nhiều lĩnh vực, đòi hỏi cán bộ có chuyên môn sâu. Hiện nay Sở Công Thương chưa thực hiện việc thẩm định đối với công trình cấp đặc biệt, còn gặp nhiều khó khăn. Kính đề nghị Bộ hỗ trợ địa phương cán bộ có chuyên môn; tổ chức hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ cấp Sở biết và thực hiện đúng quy định pháp luật	Việc thẩm định Dự án đầu tư, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở thực hiện theo quy định pháp luật về xây dựng (Nghị định 175/2024/NĐ-CP và các thông tư, hướng dẫn của Bộ xây dựng), do đó, đề nghị tỉnh Lâm Đồng báo cáo Bộ Xây dựng để được tập huấn, hướng dẫn. Bộ Công Thương sẽ phối hợp có ý kiến góp ý phù hợp với chuyên môn và chức năng nhiệm vụ được giao khi nhận	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	công trình của dự án thuộc lĩnh vực hàng không, đường sắt và hàng hải quy định tại điểm a khoản 2 Điều 44, điểm b khoản 3 Điều 44 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ do cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện đối với dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh;		được đề nghị của địa phương.	
4.4	Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan chuyên môn về xây dựng (<i>Điều 6 NĐ 105/2025/NĐ-CP</i>)	Đây là nhiệm vụ mới, kính đề nghị Bộ Công Thương hỗ trợ đào tạo, tập huấn; chuyển tài liệu hướng dẫn, sổ tay để địa phương tiếp cận, thực hiện	Đề nghị tỉnh có văn bản đề nghị Bộ Công An hướng dẫn cụ thể do nội dung này thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công an	
4.5	Căn cứ Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Chính phủ quy định: “2. Trường hợp thuê tư vấn để thực hiện các công việc quy định tại khoản 1 Điều này thì chi phí lựa chọn nhà đầu tư được áp dụng như sau: a) Chi phí được xác định căn cứ nội dung, phạm vi công việc, thời gian thực hiện, năng lực, kinh nghiệm của chuyên gia tư vấn, định mức lương theo quy định của pháp luật và các yếu tố khác; b) Trường hợp không có quy định về định mức lương chuyên gia thì căn cứ thống kê kinh nghiệm đối với các chi phí đã chi trả cho chuyên gia tại các dự án	Do các dự án đầu tư kinh doanh điện lực là dự án đặc thù chuyên ngành, đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể đối với việc lập, thẩm định, quản lý, sử dụng chi phí lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực	Các dự án kinh doanh điện lực thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 115/2024/NĐ-CP, không thực hiện theo Nghị định số 23/2024/NĐ-CP. Do đó, đề nghị nghiên cứu Nghị định số 115/2024/NĐ-CP để thực hiện lựa chọn nhà đầu tư kinh doanh điện lực theo quy định.	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	tương tự đã thực hiện trong khoảng thời gian xác định hoặc trong tổng vốn đầu tư.”			
4.6	Theo quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025, đối với hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ, hồ sơ thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ gồm: bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện và bản sao tài liệu liên quan (nếu có). Theo quy định tại Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng, theo đó yêu cầu bản vẽ thiết kế phải đáp ứng yêu cầu về quy cách hồ sơ thiết kế và năng lực của đơn vị thiết kế theo quy định. Qua theo dõi, hiện nay trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng các hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ đang thực hiện việc phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ với công suất nhỏ (từ 03 kWp đến 10 kWp) nhằm phục vụ cung cấp điện cho sinh hoạt gia đình. Phần lớn các hộ gia đình tự thiết kế bản vẽ lắp đặt nguồn điện, do đó chưa đảm bảo quy cách hồ sơ thiết kế xây dựng theo quy định tại Nghị định số 175/2024/NĐ-CP nêu trên.	- Để có cơ sở hướng dẫn các hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng thực hiện việc đầu tư phát triển điện mặt trời tự sản xuất, tự tiêu thụ đảm bảo theo đúng quy định, kính đề nghị Bộ Công Thương có hướng dẫn chi tiết quy định về việc thiết kế bản vẽ lắp đặt nguồn điện đối với đối tượng là các hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ có công suất nhỏ nêu trên. - Đối với các trường hợp phát triển điện mặt trời tự sản xuất, tự tiêu thụ không đấu nối hoặc có đấu nối với hệ thống điện quốc gia mà không bán sản lượng điện dư, kiến nghị Bộ Công Thương tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền giao cho địa phương/ngành điện theo dõi, quản lý.	- Tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP quy định hộ gia đình có trách nhiệm tổ chức thực hiện thiết kế, lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định pháp luật về xây dựng. - Tại điểm b khoản 1 Điều 123 Nghị định 175/2024/NĐ-CP quy định các thiết bị sản xuất điện từ năng lượng mặt trời gắn trên mái công trình không phải là công trình năng lượng. Do vậy, hệ thống điện mặt trời mái nhà không phải thực hiện các quy định như một công trình xây dựng. - Bộ Công Thương sẽ nghiên cứu kiến nghị, đề xuất của tỉnh Lâm Đồng để rà soát, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 58/2025/NĐ-CP phù hợp với thực tiễn	
V	LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI VÀ THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC			

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
5.1	Lĩnh vực quản lý, kinh doanh Chợ, quản lý thị trường			
5.1.1	Hiện nay quy định về cơ quan chuyên môn được giao nhiệm vụ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh và cấp xã chưa rõ ràng, vướng trong việc thực hiện.	Đề nghị quy định cụ thể, thống nhất cơ quan chuyên môn được giao nhiệm vụ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh và cấp xã.	Bộ Công Thương đã có Công văn số 5399/BCT-TTTN ngày 21/7/2025, Công văn số 2098/TTTN-HT ngày 11/8/25 gửi Bộ Tài chính về việc đánh giá tình hình thực hiện quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ (là các nội dung liên quan đến Chương IV Nghị định số 60/2024/NĐ-C) trên cơ sở tổng hợp từ đánh giá của các Sở Công Thương, theo đó đã đề cập đến các khó khăn vướng mắc của Lâm Đồng để Bộ Tài chính có cơ sở xây dựng, trình Chính phủ sửa đổi các Nghị định quy định về tài sản kết cấu hạ tầng, trong đó có Nghị định chợ. Ngày 11/8/25, Cục TTTN có Công văn số 2097/TTTN-HT gửi Sở Công Thương các tỉnh để lấy ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông,	Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
			thủy lợi, chợ, cấp nước sạch (theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 11984/QTC-QLCS ngày 06 tháng 8 năm 2025). Đề nghị SCT Lâm Đồng nghiên cứu, rà soát, có ý kiến sửa đổi bổ sung cụ thể đối với những nội dung chưa rõ ràng, gây khó khăn để Cục TTTN tổng hợp gửi Bộ Tài chính.	
5.1.2	Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 không quy định cụ thể phương thức thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ.	Đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn phương thức thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh chợ theo Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ ban hành kèm theo Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024. Phương thức thực hiện chuyển đổi hình quản lý kinh doanh chợ và tổ chức lựa chọn doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ khác nhau ở điểm gì?	Việc chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ về bản chất là khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư quản lý. Nội dung này đã được quy định chi tiết tại Mục 4. Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP, theo đó, các nội dung liên quan đến thời gian chuyển đổi, mô hình hoạt động sau chuyển đổi, phương thức chuyển đổi đã được quy định rõ. Đề nghị địa phương nghiên cứu quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP để triển khai thực hiện.	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
5.1.3	Hiện nay tỉnh Lâm Đồng có chợ xã Quảng Sơn trong quá trình xây dựng phương án sắp xếp lại theo NĐ số 60/2024/NĐ-CP, tuy nhiên UBND xã không có hồ sơ gốc của chợ, không có các quyết định, biên bản bàn giao đưa vào sử dụng?	Đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn trường hợp cụ thể này.	Điểm d khoản 3 Điều 38 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP quy định trách nhiệm của Bộ Tài chính như sau “d) Hướng dẫn thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý tại Chương IV Nghị định này.”. Đối với vướng mắc của địa phương về các hồ sơ chợ xây dựng từ lâu, bị thất lạc hồ sơ, Bộ Công Thương đã có văn bản gửi Bộ Tài chính để nắm bắt và có hướng nghiên cứu xử lý (Công văn số 5399/BCT-TTTN ngày 21/7/2025, Công văn số 2098/TTTN-HT ngày 11/8/25). Đề nghị Lâm Đồng một mặt lưu ý sau chia tách sáp nhập vẫn phải giữ nguyên trạng hồ sơ, mặt khác phản ánh vướng này đến Bộ Tài chính để được xem xét, hướng dẫn, giải quyết.	
5.1.4	Hiện nay tên gọi của một số chợ trên địa bàn tỉnh không còn phù hợp với địa danh sau sáp nhập, dễ gây nhầm lẫn trong công tác quản lý nhà nước, hoạt động giao dịch, lưu thông hàng hóa và các thủ tục	Đề nghị hướng dẫn cụ thể trình tự, thủ tục đề địa phương triển khai theo quy định pháp luật	- Điều 10 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	hành chính có liên quan. Tuy nhiên, qua rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, đến nay chưa có quy định cụ thể hướng dẫn về trình tự, thủ tục đổi tên chợ sau khi điều chỉnh địa giới hành chính.		quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước quy định: <i>“Điều 10. Văn bản, giấy tờ đã được cơ quan, chức danh có thẩm quyền ban hành, cấp</i> <i>1. Văn bản, giấy tờ đã được cơ quan, chức danh có thẩm quyền ban hành, cấp trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước mà chưa hết hiệu lực hoặc chưa hết thời hạn sử dụng thì tiếp tục được áp dụng, sử dụng theo quy định của pháp luật cho đến khi hết thời hạn hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, thu hồi bởi cơ quan, chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc cơ quan, người có thẩm quyền.</i> <i>2. Không được yêu cầu tổ chức, cá nhân làm thủ tục cấp đổi giấy tờ đã được cơ quan, chức danh có thẩm quyền cấp trước khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước khi các giấy tờ này chưa hết thời hạn sử dụng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.”.</i>	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
			- Khoản 9 Điều 61 Nghị định 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại quy định “9. Văn bản, giấy tờ đã được cơ quan, chức danh có thẩm quyền ban hành, cấp trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà chưa hết hiệu lực hoặc chưa hết thời hạn sử dụng thì tiếp tục được áp dụng, sử dụng theo quy định của pháp luật cho đến khi hết thời hạn hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, thu hồi bởi cơ quan, chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc cơ quan, người có thẩm quyền.”. Qua rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, đến nay chưa có quy định bắt buộc đổi tên chợ sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, thực hiện điều chỉnh, chuyển đổi, chỉnh lý biên động trên các loại giấy tờ nếu như chưa hết thời hạn hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế,	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
			bãi bỏ, hủy bỏ, thu hồi bởi cơ quan, chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc cơ quan, người có thẩm quyền. Tuy nhiên, khi tổ chức, cá nhân có nhu cầu điều chỉnh, chuyển đổi, chỉnh lý trên các loại giấy tờ, sẽ liên hệ với chính quyền địa phương sau sắp xếp để được giải thích, hướng dẫn việc liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh, chuyển đổi, chỉnh lý trên các loại giấy tờ. Lưu ý, việc thay đổi tên chợ cần xem xét các yếu tố về tình hình thực tế, các yếu tố lịch sử, văn hóa, về độ nhận diện không nên thực hiện tràn lan hoặc chỉ mang tính hình thức.	
5.1.5	Theo phân cấp tại Nghị định số 139/2025/NĐ-CP Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương thì UBND cấp xã được phân cấp thực hiện các nội dung tại chương IV Nghị định số 60/2024/NĐ-CP của Chính phủ: Về phát triển và quản lý chợ.	Kính mong giải đáp thắc mắc sau: Tại Điều 8 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP thì UBND xã có được giao cho cơ quan chuyên môn quản lý chợ là Phòng thuộc UBND xã hay UBND xã trực tiếp quản lý?	Việc thực hiện nội dung phân định tại Nghị định số 139/2025/NĐ-CP được thực hiện như sau: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và các quy định hiện hành; chỉ đạo việc thực hiện rà soát, công	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
			bổ việc phân hạng, phân loại chợ; Phạm vi điều chỉnh của các nghị định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền chỉ tập trung quy định việc điều chỉnh lại thẩm quyền, chủ yếu từ cơ quan Trung ương cho chính quyền địa phương; điều chuyển nhiệm vụ của chính quyền cấp huyện cho chính quyền địa phương cấp tỉnh và chính quyền địa phương cấp xã; đồng thời quy định trình tự, thủ tục mới để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn nếu việc thay đổi thẩm quyền dẫn tới thay đổi về trình tự, thủ tục. Do đó, để tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương, khoản 1 Điều 14, khoản 9 Điều 54 Luật Tổ chức chính quyền địa phương đã quy định rất "mở" để trao quyền chủ động cho chính quyền địa phương. Theo đó, (1) Ủy ban nhân dân ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân, người đứng đầu cơ quan chuyên	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
			môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình hoặc Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể, trừ trường hợp pháp luật quy định không được ủy quyền; (2) quy định cụ thể các trường hợp cần giải quyết các vấn đề phát sinh khi tổ chức chính quyền địa phương cấp tỉnh và cấp xã, trong đó HĐND, UBND cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét, ban hành văn bản hoặc ủy quyền ban hành văn bản để giải quyết các vấn đề phát sinh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình; có thể ban hành văn bản hành chính để hướng dẫn giải quyết các vấn đề phát sinh nếu đủ điều kiện quy định tại khoản 10 Điều 54 của Luật.	
5.1.6	Về lực lượng chuyên môn Ủy ban nhân dân cấp xã không có lực lượng Quản lý thị trường chuyên trách. Cán bộ cấp xã	Đề nghị tập huấn hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về quản lý thị trường	Kiến nghị Sở Công Thương chỉ đạo cơ quan Quản lý thị trường phối hợp, hỗ trợ hướng	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	thường phải kiêm nhiệm nhiều công việc, không được đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ kiểm tra, giám sát thị trường.		dẫn công chức cấp xã trong công tác quản lý thị trường.	
5.2	Lĩnh vực Thương mại Điện tử			
5.2.1	Ba thủ tục: Thông báo ứng dụng thương mại điện tử bán hàng và thủ tục Thông báo website TMĐT bán hàng hiện đang được thực hiện trên nền tảng http://online.gov.vn . Quy trình xử lý không giống với quy trình không giống với các quy trình nội bộ trên hệ thống https://dichvucong.moit.gov.vn .	Đề nghị Bộ Công Thương có hướng dẫn chi tiết hơn về quy trình nội bộ.	Cổng thông tin quản lý hoạt động thương mại điện tử online.gov.vn đã kết nối với cổng dịch vụ công của Bộ và sẵn sàng để liên thông với cổng dịch vụ công quốc gia. Cục đã đăng tải tài liệu hướng dẫn thực hiện TTHC đã được phân cấp trên Cổng quản lý hoạt động TMĐT.	Cục Thương mại Điện tử và Kinh tế số
5.3	Lĩnh vực quản lý kinh doanh thuốc lá			
5.3.1	Theo mẫu Phụ lục 24 về Mẫu cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, tại mục Căn cứ đầu tiên có Ghi chú số (2) là ghi rõ tên văn bản quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của UBND xã /phường/đặc khu.	Hiện cho thấy các xã ghi phần căn cứ này khác nhau: như Luật Chính quyền địa phương 16/6/2025, Nghị định 150/ Nghị định 139, /Nghị quyết HĐND xã về thành lập các phòng chuyên môn /Quyết định chức năng nhiệm vụ của văn phòng, Phòng Kinh tế...Vậy căn cứ văn bản nào là đúng ạ?	- Đối với nội dung này đề nghị: + Ghi căn cứ là Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; + Trường hợp ủy quyền theo Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương thì ghi thêm văn bản ủy quyền và Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn của đơn vị được ủy quyền.	Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
5.3.2	Theo thông tư 38/2025/TT-BCT của Bộ Công Thương thì tại mẫu số 08, Phụ lục 24 về Mẫu cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, tại Điều 2: Trách nhiệm thực hiện: Đề nghị làm rõ tại (4): Đây là trách nhiệm của thương nhân được cấp phép hay là thương nhân phân phối, thương nhân bán buôn rượu?	Nếu theo mẫu Giấy phép tại Xét đơn đề nghị cấp GP bán lẻ sản phẩm thuốc lá số..., của..... ..(4), theo Chú thích hướng dẫn là điền thông tin tên thương nhân phân phối, thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá là không hợp lý phải là của thương nhân xin cấp phép bán lẻ thuốc lá.	Bộ Công Thương tiếp thu đề sửa đổi, do có sai sót, thể hiện 04 mục (4) tại Mẫu cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá. - Đối với Ghi chú số (4) tại mục “Xét đơn đề nghị cấp GP bán lẻ sản phẩm thuốc lá..., của (4)” và tại Điều 2 Giấy phép thì ghi tên thương nhân đề nghị cấp Giấy phép. - Đối với Ghi chú số (4) tại khoản 6 Điều 1 Giấy phép thì ghi tên, địa chỉ của các thương nhân phân phối, thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá mà thương nhân đề nghị cấp Giấy phép được phép mua sản phẩm thuốc lá. - Đối với Ghi chú số (4) tại mục Nơi nhận: ghi tên thương nhân đề nghị cấp Giấy phép và tên của các thương nhân phân phối, thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá mà thương nhân đề nghị cấp Giấy phép được phép mua sản phẩm thuốc lá.	

STT	KHÓ KHĂN	KIỆN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
VI	LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG NHÂN NƯỚC NGOÀI			
6.1	Thủ tục hành chính cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá: hiện đang hiện trên nền tảng https://ecosys.gov.vn ; thủ tục này có thời gian giải quyết rất ngắn và chỉ có 2 bước (chuyên viên xử lý và lãnh đạo duyệt). Do đó, không giống với các quy trình nội bộ trên hệ thống https://dichvucong.moit.gov.vn .	Đề nghị Bộ Công Thương có hướng dẫn chi tiết hơn về quy trình nội bộ. Tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho địa phương	Cục Xuất nhập khẩu đã có hướng dẫn	Cục Xuất nhập khẩu
VII	LĨNH VỰC BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG	Không có		
7.1	Theo Điều 77 của Luật số 19/2023/QH 15 Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thì UBND cấp huyện sẽ ban hành quy chế phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại các cơ quan nhà nước cấp huyện	Nay không còn UBND cấp huyện vậy việc ban hành quy chế phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng có phải do cấp xã thực hiện ban hành không?	UBCTQG đã có hướng dẫn	Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
VIII	LĨNH VỰC KHUYẾN CÔNG, CỤM CÔNG NGHIỆP			
8.1	Trong quá trình triển khai thực hiện công tác khuyến công, hiện nay có nhiều văn bản hướng dẫn thay đổi qua các giai đoạn. Bộ Công Thương đã tổ chức lấy ý kiến của các địa phương nhiều lần để phục vụ cho việc sửa đổi, hoàn thiện chính sách. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa trình Chính phủ ban hành văn bản thay thế Nghị định số 45/2012/NĐ-CP	Đề xuất Bộ Công Thương sớm trình Chính phủ điều chỉnh, thay thế Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công	Hiện nay, Bộ Công Thương đã hoàn thành tiếp thu giải trình ý kiến thành viên Chính phủ và trình Chính phủ xem xét ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP về khuyến công.	Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công
8.2	Việc quy định TTHC đối với cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã là không cần thiết, gây lãng phí nguồn lực.	Đề nghị Bộ Công Thương cân nhắc bỏ TTHC này.	Bộ Công Thương đang xây dựng Thông tư quy định về bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu (thay thế Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 14/2018/TT ngày 28/6/2018 của Bộ Công Thương). Dự thảo Thông tư đang được gửi lấy ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương. Trong quá trình xây dựng dự thảo Thông tư, Bộ sẽ xem xét, điều chỉnh theo hướng bãi bỏ thủ tục hành chính nói trên.	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
IX	LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM (Khác)			
	Xem tại phần Lĩnh vực Công nghiệp			
X	LĨNH VỰC KHÁC (ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ KHÁC)			
10.1	Về thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh			
10.1.1	Thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh của một số TTHC còn quá ít (ví dụ như: Thủ tục cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn về khai thác khoáng sản, thời gian thực hiện có 03 ngày làm việc, trong khi đó tại địa phương phải thực hiện quy trình giải quyết thủ tục nội bộ bao gồm 13 bước).	Đề nghị Bộ Công Thương điều chỉnh theo hướng tăng thời gian thực hiện các TTHC này lại cho phù hợp.	Bộ Công Thương ghi nhận kiến nghị của Sở Công Thương và đang tham vấn ý kiến của đơn vị phụ trách	Vụ Pháp chế, Vụ TCCB
10.1.2	Kiến nghị Bộ Công Thương ban hành hướng dẫn cụ thể về quy chế phối hợp giữa cấp tỉnh, cấp xã và các cơ quan chuyên môn như Hải quan, Thuế, Quản lý thị trường, Thuế, Thống kê khu vực. Kiến nghị các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền chia sẻ cơ sở dữ liệu chung về thị trường, sản lượng, giá trị, loại hình, hàng hóa xuất nhập khẩu; dữ liệu về kiểm tra thị trường, hàng hóa lưu thông, xử lý vi phạm		Bộ Công Thương ghi nhận kiến nghị của Sở Công Thương và đang tham vấn ý kiến của đơn vị phụ trách	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	hàng giả, hàng nhập lậu; dữ liệu về thương mại, giá cả, doanh thu bán lẻ, ... theo định kỳ hàng tháng, quý theo của từng địa phương để UBND cấp xã có thể khai thác, phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội và các báo cáo định kỳ, đột xuất khác của địa phương.			
10.1.3	Lãnh đạo UBND cấp xã có được ủy quyền cho Trưởng phòng phòng KTHT&ĐT ký cấp giấy phép trong các lĩnh vực TTHC lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã không ạ. Nếu được thì căn cứ văn bản nào?		Bộ Công Thương ghi nhận kiến nghị của Sở Công Thương và đang tham vấn ý kiến của đơn vị phụ trách	
10.2	Về hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng			
10.2.1	Việc thành lập Ban Chỉ đạo 389 các cấp được thực hiện dựa trên cơ sở Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Theo quyết định này, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia được thành lập, đồng thời chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương thành lập Ban Chỉ đạo 389 cấp tương đương (cấp tỉnh, huyện).	Vậy hiện nay cấp xã mới có phải thành lập Ban Chỉ đạo 389 không vì trong QĐ 389 chỉ đến cấp tỉnh, còn xã không biết thế nào? Căn cứ những quy định nào để lập ban chỉ đạo 389 cấp xã?	Bộ Công Thương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ sẽ có văn bản kiến nghị Ban chỉ đạo 389 Quốc gia hướng dẫn cụ thể nội dung này. Tại Hội nghị trực tuyến ngày 8/8/2025, Cục TTTN cũng đã trao đổi mang tính khuyến nghị về thành phần, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo 389 cấp xã.	Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước
10.2.2	Đối với khó khăn trong xác định thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính:		Thẩm quyền của UBND cấp xã thực hiện theo quy định tại	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	+ Tại Khoản 1 Điều 81 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định thẩm quyền cấp xã: Phạt cảnh cáo; Phạt tiền đến 5 triệu đồng đối với cá nhân và phạt tiền đến 10 triệu đồng đối với tổ chức; tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá mức xử phạt tiền được quy định tại điểm b khoản này. + Tuy nhiên tại khoản 3 Điều 3 của Luật số 88/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính có quy định: Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện thẩm quyền trong xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND cấp huyện theo Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước cho đến khi có quy định của chính phủ thay thế hoặc nghị định của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có hiệu lực thi hành. + Đến nay Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 chưa có Nghị định thay thế, sửa đổi hoặc bổ sung, như vậy thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của		khoản 1 Điều 5 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt đối với các hành vi vi phạm tại Nghị định số 98/2020/NĐ-CP.	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	UBND xã đối với Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 theo thẩm quyền cấp xã hay thẩm quyền cấp huyện?			
10.2.3	Nghị định số 98/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 và Nghị định số 24/2025/NĐ-CP) có quy định chế tài đối với hành vi vi phạm hành chính: kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá khi chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện bán lẻ sản phẩm thuốc lá hoặc giấy đủ điều kiện bán lẻ được cấp hết hiệu lực. Tuy nhiên lại chưa có quy định chế tài xử phạt đối với các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá có hành vi cung cấp sản phẩm thuốc lá cho các cửa hàng bán lẻ chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện bán lẻ sản phẩm thuốc lá hoặc giấy đủ điều kiện bán lẻ được cấp đã hết hiệu lực	Đề xuất nghiên cứu bổ sung chế tài xử phạt đối với các thương nhân phân phối, bán buôn sản phẩm thuốc lá có hành vi cung cấp sản phẩm thuốc lá cho các cửa hàng bán lẻ khi chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện bán lẻ hoặc giấy đủ điều kiện được cấp đã hết hiệu lực.	Rà soát quy định về quản lý để sửa đổi, bổ sung quy định về hành vi vi phạm theo đúng quy định tại Điều 4 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP)	
10.2.4	Tại điểm d khoản 3 Điều 9 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ) có quy định: “đ) Cá nhân, tổ chức bị xử phạt về hành vi vi phạm có áp dụng hình thức tước quyền sử dụng có thời hạn mà giấy phép, chứng chỉ hành nghề đó đang bị	Đề xuất nghiên cứu điều chỉnh quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 và khoản 4 Điều 6 Nghị định 98/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 24/2025/NĐ-CP) cho phù hợp điểm d khoản 3 Điều 9 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Xử lý vi phạm	Quy định tại điểm d khoản 3 Điều 9 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP là quy định về việc áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn trong trường hợp “Cá nhân, tổ chức bị xử phạt về hành vi vi phạm có áp dụng hình thức tước quyền sử dụng có thời hạn mà	

STT	KHÓ KHĂN	KIỆN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	tức theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính, thì cá nhân, tổ chức vi phạm bị coi là hoạt động không có giấy phép, chứng chỉ hành nghề.” Tuy nhiên, tại Điều 6 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2025/NĐ-CP) có quy định xử phạt VPHC đối với hành vi: “Kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện mà không có giấy phép kinh doanh theo quy định” và hành vi “tiếp tục hoạt động kinh doanh trong thời gian bị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh” tương ứng với khung phạt tiền khác nhau.	hành chính (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ).	giấy phép, chứng chỉ hành nghề đó đang bị tước theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính”. Do đó, Bộ Công Thương sẽ trao đổi với Bộ Tư pháp để làm rõ nội dung của điểm này.	
10.3	Về lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí			
10.3.1	Nghị định 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ) có quy định xử phạt đối với thương nhân kinh doanh bán lẻ xăng dầu về hành vi vi phạm hành chính: Kinh doanh xăng dầu khi không có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu hoặc kinh doanh xăng dầu khi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu được cấp hết hiệu lực. Tuy nhiên, trong	Đề xuất nghiên cứu bổ sung chế tài xử phạt đối với thương nhân phân phối, thương nhân xuất nhập khẩu xăng dầu có hành vi cung cấp xăng dầu cho thương nhân bán lẻ xăng dầu khi thương nhân bán lẻ xăng dầu chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện được cấp đã hết hiệu lực	- Đối với trường hợp thương nhân phân phối, thương nhân xuất nhập khẩu xăng dầu cung cấp xăng dầu cho thương nhân bán lẻ chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện có cơ sở xem xét xử lý về hành vi bán xăng dầu với đối tượng ngoài hệ thống phân phối tại khoản 4 Điều 22 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP. - Cục TTTN tiếp tục nghiên	Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	Nghị định không quy định xử phạt đối với thương nhân phân phối, thương nhân xuất nhập khẩu khi thực hiện cung cấp xăng dầu cho thương nhân bán lẻ xăng dầu chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện được cấp đã hết hiệu lực		cứu để tham mưu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	
10.3.2	Nghị định 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ) có quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính: kinh doanh bán lẻ LPG chai khi chưa có giấy chứng nhận đủ điều kiện bán lẻ LPG hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện được cấp hết hiệu lực. Tuy nhiên, trong Nghị định không có chế tài xử phạt đối với các thương nhân phân phối, bán buôn khi bán LPG chai cho các cửa hàng bán lẻ LPG chai chưa có giấy đủ điều kiện hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện đã hết hiệu lực	Đề xuất nghiên cứu bổ sung chế tài xử phạt đối với thương nhân phân phối, bán buôn khi có hành vi cung cấp sản phẩm LPG chai cho các cửa hàng bán lẻ LPG chai khi các đối tượng trên chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc giấy đủ điều kiện được cấp đã hết hiệu lực	Nghị định 99/2020/NĐ-CP đã có quy định về các hành vi vi phạm hành chính: Điều 44. Hành vi vi phạm quy định về kinh doanh khí của thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu khí, thương nhân sản xuất, chế biến khí 3. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây: c) Bán khí hoặc bán LPG chai cho thương nhân kinh doanh khí không đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh khí theo quy định. Điều 45. Hành vi vi phạm quy định về kinh doanh khí của thương nhân kinh doanh mua bán khí 2. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
			phạm sau đây: d) Bán khí hoặc bán LPG chai cho thương nhân kinh doanh khí không đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh khí theo quy định.	
10.3.3	Khó khăn trong quá trình xử lý tang vật vi phạm: về phương tiện tịch thu, kho bãi chứa và bảo quản trong quá trình xử lý vi phạm; thực tế tại địa phương xảy ra thường xuyên tại Cửa hàng Kinh doanh LPG, Doanh nghiệp bán buôn hầu như không xuất hóa đơn cho cửa hàng bán lẻ ,	Đề nghị cho hướng xử lý các chai LPG không xuất được hóa đơn.	Việc xử lý tang vật vi phạm hành chính phải gắn liền với hành vi vi phạm hành chính. Căn cứ hành vi vi phạm hành chính xác định hình thức xử phạt chính, xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính đó. Việc các chai LPG không xuất hóa đơn chưa đủ cơ sở khẳng định về hành vi vi phạm hành chính để xác định hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả phải áp dụng để xử lý tang vật.	
10.3.4	Các hồ sơ liên quan về PCCC trong cấp thẩm định cửa hàng LPG là gì, chủ cơ sở thiếu nghiệp vụ PCCC có đủ điều kiện cấp không?	Các hồ sơ liên quan về PCCC trong cấp thẩm định cửa hàng LPG là gì, chủ cơ sở thiếu nghiệp vụ PCCC có đủ điều kiện cấp không?	Về tài liệu chứng minh PCCC Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 5044/TTr-BCT gửi Chính phủ về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. Theo đó, tại khoản 2 Điều 28 dự thảo Nghị định quy định hồ sơ đề nghị cấp	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
			Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ LPG chai "2. Bản sao tài liệu đáp ứng các điều kiện về an toàn, phòng cháy và chữa cháy bao gồm: Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy hoặc Biên bản kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy định kỳ gần nhất của cơ quan có thẩm quyền trong quản lý về phòng cháy và chữa cháy." Quy định yêu cầu có nghiệp vụ về PCCC khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai đã được bỏ	
10.4	Về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa			
10.4.1	a) Tại điểm a khoản 8 Điều 31 Nghị định 119/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 54 Điều 2 Nghị định 126/2021/NĐ-CP quy định: <i>“8. Biện pháp khắc phục hậu quả:</i> <i>a) Đối với hành vi vi phạm quy định tại các khoản 1, 2 và 4 Điều này được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau: buộc đưa ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc buộc tái xuất đối với</i>	Đề nghị sửa đổi quy định về áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả tại điểm a khoản 8 Điều 31 Nghị định 119/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 126/2021/NĐ-CP) cho phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi và phân tách rõ thẩm quyền xử phạt.	- Hiện nay, theo Nghị định 189/2025/NĐ-CP, Đội trưởng Đội QLTT đã có thẩm quyền áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả - Khoản 5a Điều 4 Nghị định 118/2021/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP) cũng đã có	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	<i>hàng hóa nhập khẩu; buộc thu hồi hàng hóa và buộc ghi nhãn hàng hóa đúng quy định trước khi tiếp tục lưu thông; buộc thu hồi và tiêu hủy nhãn hàng hóa vi phạm, buộc tiêu hủy hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng hàng hóa có nhãn vi phạm trong trường hợp không thể tách rời nhãn hàng hóa vi phạm ra khỏi hàng hóa;”</i> Theo đó, việc quy định nhiều biện pháp khắc phục hậu quả trong cùng một điểm như trên dẫn đến một số hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc đưa ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc buộc tái xuất đối với hàng hóa nhập khẩu” nhưng Đội trưởng Đội Quản lý thị trường không có thẩm quyền xử phạt. Vì vậy, phải để chuyển hồ sơ vụ việc đến người có thẩm quyền (Chi cục trưởng Chi cục QLTT) để xử phạt vi phạm hành chính, gây phát sinh thêm thời gian để chuyển hồ sơ xử lý. b) Tại điểm a khoản 8 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 54 Điều 2 Nghị định 126/2021/NĐ-CP) quy định: “Buộc nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định pháp luật đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều này.”		quy định “Thời điểm xác định cá nhân, tổ chức tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trái quy định là khi lập xong biên bản làm việc, biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, biên bản vi phạm hành chính theo quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.” - Đối với nội dung phản ánh liên quan đến Nghị định 119/20217/NĐ-CP, Bộ Công Thương chuyển thông tin đến Bộ Khoa học và Công nghệ (đơn vị chủ trì tham mưu xây dựng Nghị định số 119/2017/NĐ-CP) để nghiên cứu xử lý.	

STT	KHÓ KHĂN	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	Việc áp dụng quy định trên còn nhiều vướng mắc và chưa phù hợp vì hiện chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định, hướng dẫn cụ thể cách xác định đối với quy định trên; mặt khác nếu yêu cầu tổ chức, cá nhân vi phạm (về nội dung bắt buộc trên nhãn hàng hóa hoặc nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn theo tính chất hàng hóa) thực hiện nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ thì áp dụng quy định trên là tương đối nặng (gần như tương đương với mức áp dụng cho hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu) và chưa phù hợp với tính chất của hành vi.			